Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN THỚI SƠN
Email: xuanthoison@tphcm.gov.vn
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Ngày ký: 06-01-2026 16:59:16 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ XUÂN THỚI SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 37 /KH-UBND-VP	*Xuân Thới Sơn, ngày 06 tháng 01 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; trợ giúp pháp lý; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn xã năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 8756/KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; trợ giúp pháp lý; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Thành phố năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn xã năm 2026 với các nội dung cụ thể sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. MỤC ĐÍCH

1. Tiếp tục thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (sau đây viết tắt là PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; tập trung thực hiện các nội dung nhiệm vụ góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu chung đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng ủy xã Xuân Thới Sơn lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; lồng ghép triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới (Nghị quyết số 66-NQ/TW); Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 260/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh; gắn thực hiện nhiệm vụ PBGDPL với các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn có ý nghĩa đặc biệt quan trọng của đất nước, của Thành phố, của xã trong năm 2026, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

2. Tăng cường và phát huy vai trò của chính quyền và các đơn vị cơ sở trong PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; gắn kết chặt chẽ giữa

trách nhiệm công vụ, nghề nghiệp, nghĩa vụ học tập pháp luật với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang nhân dân, thông qua hoạt động thực thi công vụ, thi hành pháp luật kết hợp PBGDPL cho Nhân dân; gắn việc tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân với tuyên truyền, giáo dục đạo đức, phẩm chất công dân; nâng cao ý thức, văn hóa tuân thủ và chấp hành pháp luật trong xã hội.

3. Tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa các mô hình, nội dung, hình thức PBGDPL theo hướng không chỉ đáp ứng yêu cầu quản lý mà còn phải cung cấp đầy đủ kiến thức pháp luật cơ bản, thiết thực, giúp người dân, doanh nghiệp có thể áp dụng, vận dụng trong thực tiễn đời sống; các nội dung cần được chọn lọc phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, lĩnh vực; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, đảm bảo quyền và các điều kiện tiếp cận rộng rãi thông tin (trong đó có thông tin pháp luật) của công dân, doanh nghiệp và bảo vệ các quyền tự do cơ bản, phù hợp với luật pháp Việt Nam và các cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên; góp phần thực hiện có hiệu quả các quy định dân chủ ở cơ sở "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng".

4. Đẩy mạnh vận động xã hội hóa công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, huy động, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

II. YÊU CẦU

1. Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng; pháp luật của Nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; lồng ghép, gắn kết chặt chẽ trong xây dựng và thực hiện các kế hoạch, nhiệm vụ công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa với xây dựng chuẩn tiếp cận pháp luật cho người dân ở cơ sở, trong đó, công tác PBGDPL giữ vai trò trung tâm, hướng đến mục tiêu đảm bảo các điều kiện tiếp cận pháp luật cho người dân, doanh nghiệp, hỗ trợ cho hoạt động tự quản, tự nguyện của hòa giải viên và các tổ hòa giải trong việc tìm hiểu, nghiên cứu, tự giải quyết các vấn đề trong nội bộ nhân dân bằng pháp luật.

2. Hướng về cơ sở, phát huy vai trò của chính quyền và đơn vị cơ sở; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác chỉ đạo, hướng dẫn, đảm bảo kinh phí triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ PBGDPL theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; thực hiện giải pháp nâng cao chất lượng công tác PBGDPL năm 2026 tại Ủy ban nhân dân xã thông qua việc đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với cán bộ, công chức, viên chức, người đại diện và người quản lý doanh nghiệp theo Văn bản số 2078/UBND-VX ngày 23/6/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố *(chú trọng việc phân công, giao trách nhiệm cụ thể Ủy ban nhân dân xã)*; nâng cao vai

trò chủ động tham mưu thực hiện và phát hiện, giới thiệu, nhân rộng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả từ cơ sở của các tổ chức pháp chế, các đơn vị, bộ phận được giao thực hiện nhiệm vụ PBGDPL tại xã; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự kết nối, lồng ghép các hoạt động tại cơ sở.

3. Tăng cường hoạt động chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, đánh giá, chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng địa phương tiếp cận pháp luật, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

B. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

I. CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung đã đề ra tại Kế hoạch số 2389/KH-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn xã.

1.1. Đổi mới mạnh mẽ công tác PBGDPL và xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong cán bộ, Nhân dân theo tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW, Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư, Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương, ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư đối với ngành Tư pháp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai hiệu quả Đề án "*Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025-2030*".

- Chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch của Thành phố.

1.2. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch 2389/KH-UBND triển khai thực hiện Kết luận số 80-KL/TW và Quyết định số 1521/QĐ-TTg bằng hình thức phù hợp tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, phát huy vai trò, xác định trách nhiệm cụ thể của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL và hoạt động phối hợp giữa các ngành, các cấp, các cơ quan, đơn vị trong công tác này; gắn việc triển khai Kết luận với thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030; tiếp tục tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 260/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát

triển Thành phố Hồ Chí Minh; kết hợp PBGDPL với nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Chủ trì: Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã (theo trách nhiệm và phạm vi quản lý).

- Phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2.1. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, hướng dẫn, tổng kết thực hiện các chính sách qua thực tiễn thi hành Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành; nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế hoặc đề xuất giải pháp tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác PBGDPL theo kế hoạch của thành phố.

- Chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã.

- Thời gian thực hiện: theo kế hoạch của Thành phố.

2.2. Tham gia góp ý sửa đổi, bổ sung Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành phát huy hiệu quả công tác PBGDPL.

- Chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Phối hợp: Các Phòng, Trung tâm thuộc xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã.

- Thời gian thực hiện: theo tiến độ chung của Thành phố.

2.3. Tiếp tục tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 501/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố; Nghị quyết số 48/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định một số mức chi cụ thể cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh thống nhất, đảm bảo hiệu quả, công khai, minh bạch theo đúng quy định của pháp luật.

- Chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Phối hợp thực hiện: Phòng Kinh tế xã.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

2.4. Ban hành các văn bản, kế hoạch tổ chức thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL theo Quyết định số 979/QĐ-TTg ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ và theo hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương; triển khai thực hiện Đề án "*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật*

giai đoạn 2022 - 2027", Đề án "*Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân*"..., các chương trình, kế hoạch công tác PBGDPL năm 2026 của Trung ương gắn với việc thực hiện các Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố; tập trung phổ biến các văn bản, chính sách cho cán bộ, Nhân dân tập trung vào Hiến pháp năm 2013, Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 2013, các luật, nghị quyết, văn bản mới thông qua năm 2026, 2027; các dự thảo chính sách, pháp luật có tác động lớn đến xã hội; các văn bản, quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; cải cách hành chính, cải cách tư pháp, chuyển đổi số trong lĩnh vực PBGDPL; phòng, chống tham nhũng; các quy định về sử dụng vốn nhà nước, tài chính, ngân hàng, kiểm toán; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện dân chủ ở cơ sở; các quy định về xử lý, phòng, chống tội phạm; các quy định về thi hành án dân sự, thi hành án hình sự; phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động vận chuyển trái phép vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, ma túy, hàng cấm qua đường hàng không; phòng, chống mua bán người; phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt; phòng, chống dịch bệnh, thiên tai, tệ nạn xã hội; hỗ trợ khởi nghiệp; khiếu nại, tố cáo, tiếp cận thông tin; bảo vệ môi trường, phòng, chống rác thải nhựa; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; an toàn giao thông; an ninh mạng; các quy định về xuất nhập cảnh, Thỏa thuận GCM và các vấn đề di cư quốc tế; bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, lao động, chính sách xuất khẩu lao động, những nguy cơ tác hại của di cư, xuất cảnh trái phép, cư trú và lao động bất hợp pháp, các quy định về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU)...; các quy định pháp luật có liên quan đến hoạt động chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố và của xã; các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên; Công ước, điều ước quốc tế, các Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam đã tham gia ký kết có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp *(chi tiết theo **Phụ lục I** đính kèm Kế hoạch này)*; trọng tâm là:

a) Tham mưu xây dựng, ban hành Kế hoạch công tác PBGDPL năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã (khoản 2 Điều 27 Luật PBGDPL):

- Chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Phối hợp thực hiện: các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: trước ngày 10 tháng 01 năm 2026

b) Tham mưu xây dựng, ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng phối hợp PBGDPL xã (nếu có).

- Chỉ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã (Cơ quan thường trực Hội đồng)

- Phối hợp thực hiện: các thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL xã.

- Thời gian thực hiện: trước ngày 31 tháng 3 năm 2026.

c) Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch công tác PBGDPL năm 2026 của các Phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc Ủy ban nhân dân xã, các cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã *(Điều 28 Luật PBGDPL)*:

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã và các Thông tư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, người đứng đầu các Phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm ban hành kế hoạch tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực năm 2026 (*chú trọng các quy định mới, các quy định được sửa đổi, bổ sung có tác động, ảnh hưởng đến nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ, chức trách thực thi công vụ hoặc quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, cộng đồng*) cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Kế hoạch thuộc ngành, lĩnh vực và các Kế hoạch PBGDPL khác của cấp thành phố, cấp xã.

+ Thực hiện: các Phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc xã

+ Phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: trước ngày 28 tháng 02 năm 2026.

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ, ngành, lĩnh vực cho cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp quản lý và tham gia PBGDPL cho Nhân dân theo kế hoạch chung của ngành, lĩnh vực, địa phương.

+ Thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

+ Phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Phòng Văn hóa - Xã hội xã.

+ Thời gian thực hiện: cả năm.

c) Tăng cường trách nhiệm PBGDPL, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về PBGDPL của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã *(Điều 29 Luật PBGDPL)*.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội, tham gia triển khai thực hiện công tác PBGDPL năm 2026; phối hợp triển khai thực hiện các kế hoạch, đề án PBGDPL năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030 theo kế hoạch của Trung ương, Thành phố và xã; tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về PBGDPL của chính quyền trên địa bàn xã theo quy định.

d) Đề cao vai trò, trách nhiệm triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án PBGDPL giai đoạn 2026 - 2030 trong năm 2026 của các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì và phối hợp thực hiện *(theo Phần II, III **Phụ lục II** đính kèm Kế hoạch này)*.

3. Tiếp tục triển khai, hướng dẫn và thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đổi mới công tác PBGDPL tại cơ quan, đơn vị, địa phương, đảm bảo nguyên tắc

PBGDPL là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị; nghiên cứu, xây dựng và triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án về PBGDPL giai đoạn 2026 – 2030 năm 2026 trên địa bàn xã có hiệu quả; có biện pháp, văn bản phân công thực hiện nhiệm vụ cụ thể, bố trí cá nhân/đơn vị đầu mối chịu trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc… làm cơ sở để tổ chức triển khai thực hiện và kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện công tác PBGDPL năm 2026, trong đó có các Đề án về PBGDPL cụ thể *(theo **Phụ lục II** đính kèm Kế hoạch này)*.

- Chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Thực hiện: các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

4. Xây dựng, tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

4.1. Thường xuyên hoặc định kỳ củng cố, kiện toàn, tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, đa dạng hóa các hình thức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ làm công tác PBGDPL theo Chương trình khung của Bộ Tư pháp; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn và cung cấp đầy đủ tài liệu bằng các hình thức phù hợp cho 100% báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật được công nhận.

- Thực hiện: các cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

4.2. Thường xuyên cập nhật tình hình tham gia các hoạt động PBGDPL của báo cáo viên pháp luật, thực hiện kiện toàn đội ngũ này theo hướng tinh gọn, chỉ công nhận, duy trì hoạt động đối với báo cáo viên pháp luật thực sự có năng lực, tham gia thường xuyên và trách nhiệm; cập nhật danh sách báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và người tham gia PBGDPL trong các ngành, lĩnh vực, địa phương trên Trang/CổngThông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định.

- Thực hiện: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Phối hợp: các cơ quan, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

4.3. Hưởng ứng, phát động và tham gia có hiệu quả cuộc thi Báo cáo viên pháp luật/Tuyên truyền viên pháp luật giỏi năm 2026 do Trung ương tổ chức (nếu có).

- Chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội xã và các báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật xã.

- Thực hiện: các báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật xã.

- Thời gian thực hiện: theo kế hoạch của Thành phố

5. Triển khai thực hiện các hoạt động "Ngày pháp luật" hàng tháng và năm 2026 trên địa bàn xã bằng các hình thức, biện pháp cụ thể, thiết thực, phù hợp với ngành, lĩnh vực chuyên môn và địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

5.1. Tiếp tục tổ chức thực hiện linh hoạt, sáng tạo, thiết thực, có hiệu quả "Ngày pháp luật" hàng tháng trong năm 2026 tại cơ quan, đơn vị, địa phương theo Kế hoạch số 1831/KH-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố, gắn với các chủ đề, chủ điểm, gắn với hoạt động kỷ niệm các ngày Lễ lớn và sự kiện lịch sử, chính trị quan trọng của đất nước, của địa phương, của cơ quan, đơn vị…

- Chủ trì và thực hiện: Các cơ quan, đơn vị

- Thời gian thực hiện: hàng tháng.

5.2. Tham mưu ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng và thực hiện kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng "Ngày Pháp luật nước CHXHCN Việt Nam - 9/11" năm 2026 gắn với thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

- Đầu mối, chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Thực hiện: các cơ quan, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: theo hướng dẫn của Thành phố.

6. Triển khai hiệu quả công tác tuyên truyền bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 – 2031 bằng hình thức thiết thực (tổ chức cuộc thi, biên soạn tài liệu tuyên truyền, xây dựng các chuyên mục, tuyến bài viết trên báo chí…hoặc các hình thức phù hợp khác và nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 2797/KH-UBND-VHXH ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Sơn về việc tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031).

- Chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Phối hợp: các cơ quan, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: theo tiến độ chung của công tác bầu cử.

7. Tự kiểm tra và kiểm tra công tác PBGDPL năm 2026 theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 27 Luật PBGDPL.

7.1. Tự kiểm tra việc thực hiện PBGDPL theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách tại cơ quan, đơn vị.

- Chủ trì tham mưu, giúp người đứng đầu cơ quan, đơn vị thực hiện tự kiểm tra các đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Mốc thời gian được kiểm tra: tối thiểu 01 năm (từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến ngày 30 tháng 6 năm 2026).

- Thời gian thực hiện: hoàn thành trước ngày 31 tháng 8 năm 2026.

7.2. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra việc thực hiện công tác PBGDPL năm 2026.

- Chủ trì, tham mưu, giúp Chủ tịch Hội đồng ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện kiểm tra: Cơ quan thường trực Hội đồng (Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã).

- Thành phần Đoàn kiểm tra: các thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp xã và Tổ Thư ký Hội đồng.

- Nội dung kiểm tra: do Chủ tịch Hội đồng quyết định, căn cứ các chỉ đạo, yêu cầu quản lý, điều hành của xã phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phạm vi quản lý của đơn vị được kiểm tra, trong đó, nội dung kiểm tra bắt buộc gồm: kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo Luật PBGDPL, các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về PBGDPL, việc triển khai nhiệm vụ thường xuyên, công tác trọng tâm PBGDPL năm 2025, 2026; việc thực hiện quy định cung cấp thông tin PBGDPL theo chức năng, ngành, lĩnh vực, phạm vi quản lý trên Trang thông tin điện tử của đơn vị được kiểm tra.

- Hình thức kiểm tra: do Chủ tịch Hội đồng quyết định, căn cứ yêu cầu quản lý và phù hợp với tình hình, điều kiện thực tiễn tại thời điểm kiểm tra.

- Đơn vị được kiểm tra: một số thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL xã (do Chủ tịch Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp xã lựa chọn, quyết định); chú trọng kiểm tra các đơn vị thuộc ngành, lĩnh vực có quy định mới, liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; các lĩnh vực "nhạy cảm, nóng, nổi cộm, được dư luận xã hội quan tâm, chú ý"; các địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật, có tỷ lệ vi phạm, nguy cơ vi phạm pháp luật cao; các địa bàn tập trung nhiều đối tượng đặc thù; các đơn vị, địa phương không tổ chức tự kiểm tra…

- Mốc thời gian được kiểm tra: tối thiểu 01 năm (từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến ngày 30 tháng 6 năm 2026).

- Thời gian thực hiện: hoàn thành trước ngày 15 tháng 8 năm 2026, gửi báo cáo kết quả tự kiểm tra về Sở Tư pháp trước ngày 31 tháng 8 năm 2026.

8. Xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

8.1. Tiếp tục thực hiện xã hội hóa công tác PBGDPL theo chỉ đạo, hướng dẫn của thành phố; tùy theo tình hình và điều kiện thực tiễn, chủ động thực hiện xã hội hóa công tác PBGDPL thông qua hoạt động phối hợp PBGDPL với Chi hội Luật gia xã và các đơn vị, bộ phận làm công tác tuyên giáo, tuyên truyền pháp luật, chính sách - luật pháp của tổ chức chính trị - xã hội xã, các tổ chức, doanh nghiệp, Hội Doanh nghiệp trên địa bàn.

- Thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

8.2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên của Mặt trận tham gia vận động tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia và hỗ trợ các hoạt động PBGDPL.

Thời gian thực hiện: cả năm.

9. Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 39/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ Quy định về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia, Tủ sách pháp luật tại cơ quan, đơn vị của lực lượng vũ trang nhân dân.

- Thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Thời gian: cả năm.

II. CÔNG TÁC HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ

1. Tiếp tục thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở *(sau đây viết tắt là HGOCS)*, Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT/CP-UBTƯMTTQVN và các văn bản có liên quan nhằm tăng cường hiệu quả công tác HGOCS trên địa bàn xã; tiếp tục nghiên cứu đề xuất Trung ương xem xét, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Luật HGOCS và các quy định pháp luật có liên quan còn có khó khăn, vướng mắc hoặc không còn phù hợp thực tiễn.

- Chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Phối hợp: Các Phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

2. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 4174/KH-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai thực hiện Đề án "*Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030*" năm 2026 đảm bảo nội dung và tiến độ.

- Chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan; các tổ hòa giải cơ sở.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

3. Phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện công tác HGOCS năm 2026, tập trung kiểm tra chuyên đề về việc triển khai thực hiện Đề án "*Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024-2030*"; chấp hành quy định pháp luật về HGOCS, thủ tục hành chính và việc thực hiện các biện pháp hỗ trợ cho các hoạt động trong lĩnh vực HGOCS theo quy định của Trung ương và Thành phố.

- Chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

- Thời gian thực hiện: hoàn thành trước ngày 15 tháng 8 năm 2026.

4. Tiếp tục duy trì việc tổ chức các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật, nghiệp vụ năm 2026 trên địa bàn xã bằng các hình thức phù hợp theo Chương trình khung của Bộ Tư pháp cho **100% hòa giải viên cơ sở** được rà soát, công nhận sau ngày 01 tháng 7 năm 2025 *(ưu tiên các hòa giải viên, các Tổ trưởng Tổ hòa giải là trưởng ấp sau sáp nhập)*, góp phần cải thiện tỷ lệ phần trăm chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh (chỉ số PAPI).

- Chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

III. CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT

1. Tham mưu tổ chức triển khai, chỉ đạo, hướng dẫn, thẩm định, công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật **năm 2026** theo quy định pháp luật hiện hành (Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, đặc khu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg) và hướng dẫn hàng năm hoặc đột xuất của các cơ quan có thẩm quyền cấp trên; tham mưu, đề xuất UBND cùng cấp chỉ đạo các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các tiêu chí địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Phối hợp thực hiện: Các Phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: năm 2026.

2. Tổ chức thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ việc đánh giá, chấm điểm, công nhận địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026

2.1. Tổ chức tự đánh giá kết quả thực hiện và mức độ đạt của từng tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật và các nhiệm vụ khác quy định tại Điều 6 Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg; Thông tư số 15/2025/TT-BTP và văn bản hướng dẫn của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Phối hợp thực hiện: Các Phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo quy định và hoàn thành trước ngày 10 tháng 11 năm 2026.

2.2. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật về Ủy ban nhân dân Thành phố (qua Sở Tư pháp) trong Báo cáo định kỳ về kết quả công tác tư pháp hàng năm theo quy định.

- Chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Phối hợp thực hiện: Các Phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã, các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Theo yêu cầu của Sở Tư pháp.

Mốc thời gian lấy số liệu đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026 được tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 đến ngày 31 tháng 10 năm 2026.

3. Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg ngày 04/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 15/2025/TT-BTP ngày 11/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 27/2025/QĐ-TTg và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn có liên quan khác của Trung ương và Thành phố.

- Thực hiện: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Thời gian thực hiện: theo quy định pháp luật và thực tiễn của địa phương

4. Tham gia góp ý, triển khai đồng bộ hiệu quả chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật trong các Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới và phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Thực hiện: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Thời gian thực hiện: theo Kế hoạc của Thành phố.

IV. HỖ TRỢ PHÁP LÝ

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý (TGPL) năm 2017, nội dung TGPL được sửa đổi tại 02 Luật được Quốc hội thông qua năm 2024 (Luật Tư pháp người chưa thành niên và Luật Phòng chống mua bán người (sửa đổi)) và và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Triển khai các hoạt động trợ giúp pháp lý cho người thuộc diện TGPL theo quy định bám sát Chương trình công tác trọng tâm năm 2026 và Chương trình, Kế hoạch công tác tư pháp năm 2026 và các năm tiếp theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp và Thành phố.

- Chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Phối hợp: Các Phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

V. HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP VỪA VÀ NHỎ, HỘ KINH DOANH, HỢP TÁC XÃ

Tiếp tục triển khai có trọng tâm, hiệu quả, thực chất các nhiệm vụ được giao tại Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, hợp tác xã giai đoạn 2026 - 2031 và Đề án "*Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030*" ban hành kèm theo Quyết định số 345/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ theo Kế hoạch của Trung ương và Thành phố; lồng ghép, thực hiện truyền thông, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh, hợp tác xã nhằm quán triệt chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế tư nhân; thông qua hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, kết hợp các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, phổ biến, giáo dục pháp luật cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã.

- Chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Phối hợp: Các Phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã, Hội Doanh nghiệp xã, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: cả năm.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

2. Các Phòng chuyên môn, Trung tâm thuộc xã, Hội Doanh nghiệp xã, các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, ngành, lĩnh vực, phạm vi, địa bàn được phân công quản lý, phụ trách, căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế, xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch năm 2026 phù hợp với yêu cầu quản lý, điều hành và điều kiện thực tiễn của cơ quan, đơn vị, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ được giao theo quy định pháp luật và Kế hoạch này.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã tham gia phối hợp triển khai và hướng dẫn hội viên, đoàn viên trong toàn ngành, toàn hệ thống tham gia thực hiện kế hoạch công tác PBGDPL năm 2026 theo Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành Thành phố triển khai thực hiện và đánh giá tổng kết các kế hoạch, đề án PBGDPL năm 2026.

3. Định kỳ 6 tháng và cuối năm, các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân xã (thông qua Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân) theo quy định; nội dung báo cáo cần bám sát đề cương, yêu cầu, đặc biệt chú ý báo cáo rõ số liệu kinh phí được cấp và sử dụng thực tế cho từng mảng công tác (công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa).

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân xã hướng dẫn, gửi đề cương, yêu cầu báo cáo, mẫu báo cáo số liệu 6

tháng, cả năm 2026, các báo cáo chuyên đề, đột xuất có liên quan khác theo yêu cầu của cơ quan cấp trên (nếu có) và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Tư pháp).

II. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí công tác PBGDPL, HGOCS, TCPL, TGPL và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa từ ngân sách phải được quản lý, sử dụng trong dự toán được giao, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đúng chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách; thực hiện đúng chế độ quản lý tài chính - ngân sách, chế độ kế toán nhà nước, chế độ kiểm tra nội bộ và trách nhiệm ngăn ngừa, phát hiện và kiến nghị xử lý đối với những trường hợp vi phạm theo quy định pháp luật; cơ quan tài chính thường xuyên rà soát, đề xuất kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật hiện hành cho phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

2. Kinh phí PBGDPL từ ngân sách ưu tiên bố trí thực hiện các nhiệm vụ PBGDPL cho các đối tượng đặc thù, yếu thế, dân tộc thiểu số và các địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, địa bàn xảy ra nhiều vi phạm pháp luật và trọng yếu về quốc phòng an ninh của xã; các vấn đề pháp luật cấp bách cần được phổ biến, quán triệt ngay theo nhu cầu của người dân hoặc yêu cầu từ quản lý nhà nước.

2.1. Đối với nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, phạm vi quản lý: các cơ quan, đơn vị chủ động cân đối sử dụng kinh phí từ nguồn kinh phí được cấp hàng năm *(kinh phí tự chủ/kinh phí thường xuyên trong khoán)* để thực hiện theo quy định.

2.2. Đối với các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân, Hội đồng phối hợp PBGDPL xã *(nếu có thành lập Hội đồng phối hợp PBGDPL)* được giao cho Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị thực hiện *(theo quy định tại Điều 6, Điều 7, khoản 2 Điều 27 Luật PBGDPL, khoản 4 Điều 2 Quyết định số 26/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ)*:

Các cơ quan, đơn vị chủ động dự toán kinh phí (*kinh phí không tự chủ/kinh phí thường xuyên ngoài khoán)* để thực hiện các nhiệm vụ này, gửi Phòng Kinh tế xã trình Thường trực Ủy ban nhân dân xã bố trí theo quy định.

2.3. Đối với các nhiệm vụ theo Đề án, Chương trình, Kế hoạch về PBGDPL cụ thể các giai đoạn xác định theo phân công Ủy ban nhân dân xã: các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm và cả giai đoạn (nếu có) gửi Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân có ý kiến về nội dung nhiệm vụ. Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán kinh phí *(kinh phí không thường xuyên ngoài khoán)* để thực hiện gửi Phòng Kinh tế trình Thường trực Ủy ban nhân dân xã bố trí theo quy định.

3. Nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ công tác năm 2026:

3.1. Từ nguồn kinh phí tự chủ *(kinh phí thường xuyên trong khoán)* được bố trí trong dự toán chi thực hiện các nhiệm vụ năm 2026 để thực hiện tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, phạm vi quản lý của các cơ quan, đơn vị theo Quyết định của Ủy ban nhân dân xã về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026.

3.2. Từ nguồn kinh phí không tự chủ *(kinh phí thường xuyên ngoài khoán)* được bố trí trong dự toán chi thực hiện các nhiệm vụ năm 2026 để thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, Hội đồng phối hợp PBGDPL xã được giao theo Quyết định của Ủy ban nhân dân xã về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026.

3.3. Từ nguồn kinh phí không thường xuyên ngoài khoán phân kỳ thực hiện năm 2026 trong tổng kinh phí thực hiện các Đề án, Chương trình, Kế hoạch giai đoạn được Ủy ban nhân dân xã ban hành, phê duyệt (nếu có).

3.4. Từ nguồn kinh phí vận động tài trợ, xã hội hóa hợp pháp năm 2026 (nếu có).

4. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và các quy định pháp luật liên quan, các cơ quan, đơn vị, địa phương dự kiến các nhiệm vụ cần thực hiện và xây dựng dự toán chi kinh phí ngân sách năm 2026 theo hướng dẫn của cơ quan tài chính cùng cấp, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đúng chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách./.

Trên đây là kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Sơn về công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn xã năm 2026, đề nghị các đơn vị được phân công triển khai thực hiện./.

(Đính kèm Phụ lục I và Phụ lục II)

Nơi nhận:
- UBND Thành phố;
- Sở Tư pháp;
- TT ĐU xã;
- TT. HĐND xã;
- UBND xã: CT, các PCT;
- Các đơn vị được phân công;
- VP HĐND - UBND xã: C-PVP;
- Lưu: VT, VP, Thơ.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ XUÂN THỚI SƠN TP. HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Thanh Tú

Phụ lục I

NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

(Kèm theo Kế hoạch số 37 /KH-UBND-VP ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Sơn)

A. NỘI DUNG PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

I. NỘI DUNG CƠ BẢN *(Khoản 1 Điều 10 Luật PBGDPL)*

1. Quy định của Hiến pháp và văn bản quy phạm pháp luật, trọng tâm là các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; dân sự, hình sự, hành chính, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, đất đai, xây dựng, lao động, giáo dục, y tế; quốc phòng, an ninh; giao thông; phòng, chống tham nhũng; quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành.

2. Các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, các thỏa thuận quốc tế.

3. Ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật; ý thức bảo vệ pháp luật; lợi ích của việc chấp hành pháp luật; gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật.

II. NỘI DUNG MỞ RỘNG

1. Các hành vi bị nghiêm cấm và chế tài; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, thất thoát ngân sách, tài sản công; chống thất thu, nợ đọng thuế, chuyển giá, trốn thuế, chống gian lận thương mại; các quy định pháp luật về an ninh, trật tự xã hội, ý thức trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc, nghĩa vụ quân sự, an ninh mạng; các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên, khoáng sản và ứng phó với biến đổi khí hậu; an toàn giao thông; phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; phòng, chống mua bán người, bạo lực gia đình, bạo lực học đường; về cải cách hành chính, cải cách tư pháp; về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; quản lý tài sản công, đầu tư công...

2. Các chủ trương, quan điểm, chính sách mới trong các dự thảo luật dự kiến trình Quốc hội cho ý kiến hoặc thông qua; các quy định pháp luật mà dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận, các quy định pháp luật mới thuộc các lĩnh vực trọng tâm, quan trọng trong kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của thành phố như: quy hoạch; an toàn lao động; bảo hiểm xã hội; bảo hiểm y tế; thuế; khiếu nại; tố cáo; hôn nhân và gia đình; dân số; bình đẳng giới; luật trẻ em; phòng cháy, chữa cháy; thừa phát lại; trọng tài thương mại; an toàn vệ sinh thực phẩm; trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; xử lý vi phạm hành chính; hình sự; quy chế dân chủ ở cơ sở; các quy định quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ... các quy định, chính sách về hỗ trợ khởi nghiệp;

hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế và các nội dung phát sinh đột xuất từ tình hình thực tế (nếu có) liên quan đến người dân, doanh nghiệp.

3. Tuyên truyền các chủ trương, chính sách, văn bản về cải cách hành chính, cải cách tư pháp, kiểm soát thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi hành pháp luật; về trách nhiệm giải trình của các cấp chính quyền địa phương và cán bộ, công chức nhà nước; các chủ trương, chính sách, quy định pháp luật gắn với việc thực hiện các Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch của Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố cho cán bộ công chức viên chức và Nhân dân.

4. Các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp như: Hiệp định đối tác toàn diện, tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh kinh tế Á - Âu, pháp luật về cộng đồng ASEAN; Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa, Công ước quốc tế về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ; Công ước quốc tế chống tra tấn và các hình thức đối xử tàn bạo, vô nhân đạo đối với con người; các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới; điều ước về biển mà Việt Nam là thành viên, các quy định về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU)...

5. Tuyên truyền, phổ biến thực tiễn thi hành, áp dụng pháp luật, gắn với những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật; chú trọng giáo dục ý thức tôn trọng, chấp hành, bảo vệ pháp luật; lợi ích của việc chấp hành pháp luật; tác động của chính sách, pháp luật.

B. HÌNH THỨC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

I. CÁC HÌNH THỨC THEO QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH *(Điều 11 Luật PBGDPL)*

1. Phổ biến pháp luật trực tiếp; thông qua tư vấn, hướng dẫn tìm hiểu pháp luật; cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật.

Trong quá trình xem xét, giải quyết vụ việc của công dân, cơ quan, tổ chức, cá nhân tiếp dân giải thích, cung cấp các quy định của pháp luật có liên quan trực tiếp đến vụ việc đang giải quyết hoặc hướng dẫn tìm kiếm, tra cứu trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật khi họ có yêu cầu.

2. Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, internet; đăng tải thông tin pháp luật trên Trang/Cổng thông tin điện tử xã; niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, bảng tin của cơ quan, tổ chức, khu dân cư.

Lồng ghép, phát huy vai trò hỗ trợ của các thiết chế thông tin sẵn có ở cơ sở tham gia PBGDPL cho người dân trên địa bàn xã.

3. Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật; cổ động trực quan bằng pa-nô, áp-phích, tranh cổ động: đây là các hình thức sinh động, có hiệu quả.

4. Thông qua công tác xét xử, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và hoạt động khác của các cơ quan trong bộ máy nhà nước; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, HGOCS.

5. Lồng ghép trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt của tổ chức chính trị và các đoàn thể, câu lạc bộ, tủ sách pháp luật và các thiết chế văn hóa khác ở cơ sở.

Lồng ghép với HGOCS, tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, học tập tại cộng đồng và các phong trào vận động tuân thủ, chấp hành pháp luật, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, hiện đại.

6. Thông qua chương trình giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

7. Các hình thức PBGDPL khác phù hợp với từng đối tượng cụ thể mà các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có thể áp dụng để bảo đảm cho công tác PBGDPL đem lại hiệu quả.

II. CÁC HÌNH THỨC MỚI

1. Sách nói pháp luật điện tử.

2. Tủ sách pháp luật điện tử.

3. Ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số phù hợp với tình hình, điều kiện thực tiễn từng cơ quan, đơn vị, địa phương: thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến, tổ chức tư vấn, hướng dẫn, giải đáp pháp luật qua điện thoại, các ứng dụng trên thiết bị di động, mạng xã hội…

4. Cổng Thông tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh./.

Phụ lục II

TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN, KẾ HOẠCH VỀ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT NĂM 2026

(Kèm theo Kế hoạch số 37 /KH-UBND-VP ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Xuân Thới Sơn)

I. TRÁCH NHIỆM CHUNG CỦA MỌI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ XÃ XUÂN THỚI SƠN

1. Đẩy mạnh công tác phổ biến giáo dục pháp luật *(sau đây viết tắt là PBGDPL)* về quyền con người gắn với triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số: 1079/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2022 phê duyệt Đề án "Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023-2028"; 1252/QĐ-TTg ngày 26 tháng 9 năm 2019 phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc; 65/QĐ-TTg ngày 12 tháng 01 năm 2018 phê duyệt Đề án "Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn".

2. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến các thông tin về biển, đảo, Luật Biên giới quốc gia, Luật Biển Việt Nam và các điều ước quốc tế về biển mà Việt Nam là thành viên, chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) trên địa bàn xã.

3. Tổ chức thực hiện Đề án "Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027" ban hành kèm theo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ theo kế hoạch chung của Thành phố.

4. Triển khai thực hiện Đề án "Thí điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL" theo Quyết định số 979/QĐ-TTg ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân" theo Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Tuyên truyền, phổ biến các chuyên đề, các quy định pháp luật mà dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận đột xuất trong năm 2026 theo chỉ đạo bằng văn bản cụ thể của Trung ương, Thành ủy và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

II. TRÁCH NHIỆM CHỦ TRÌ, PHỐI HỢP THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP, KẾ HOẠCH LIÊN TỊCH VỀ PBGDPL GIỮA CÁC PHÒNG, BAN, NGÀNH, ĐOÀN THỂ XÃ

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp PBGDPL giữa các phòng, ban, ngành, đoàn thể CT-XH xã với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Cơ quan thường trực Hội đồng phố hợp PBGDPL xã.

- Thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương tham gia ký kết, triển khai

- Thời gian thực hiện: cả năm.

2. Các Chương trình, Kế hoạch phối hợp thực hiện PBGDPL năm 2025 do các phòng, ban, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp chủ động thống nhất và ký kết.

III. TRÁCH NHIỆM CHỦ TRÌ, PHỐI HỢP THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN PBGDPL GIAI ĐOẠN 2022 – 2027 THEO KẾ HOẠCH CỦA TRUNG ƯƠNG VÀ CỦA THÀNH PHỐ

1. Tham gia triển khai dự án đầu tư công "Xây dựng hệ thống thông tin PBGDPL" theo kế hoạch chung Trung ương và của Thành phố

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: theo tiến độ chung của Trung ương và của Thành phố.

2. Tham gia triển khai có hiệu quả việc vận hành Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia, Cổng pháp luật quốc gia đảm bảo liên thông thông tin giữa Trung ương, Thành phố và trên địa bàn xã.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: theo tiến độ chung của Trung ương và của Thành phố.

3. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, các phòng, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo tiến độ năm 2026 đối với các Đề án PBGDPL khác giai đoạn 2022 - 2027 theo kế hoạch chung của Trung ương và của Thành phố (văn bản riêng)./.